

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 11-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Trung

2. Bà Cao Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/HSST- QĐXX ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Khúc Văn B, sinh ngày 28/8/1993 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Văn Ng, sinh năm 1960 và bà Khúc Thị D, sinh năm 1965; vợ là: chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2001 và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: không.

Bị tạm giữ từ ngày 23/12/2022 đến ngày 01/01/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

2. Lê Văn H, sinh ngày 05/11/1998 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Ng, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1967; vợ, con; chưa có; tiền sự: không.

Tiền án: Bản án 69/2021/HSST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Lê Văn H 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2022.

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1991; Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Trọng Tr, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Minh Kh1, sinh năm 1993

+ Anh Lê Khắc L, sinh năm 1981

+ Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1995

+ Anh Vũ Văn Nh, sinh năm 1993

Đều cư trú: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Anh Nguyễn Công Tr, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Anh Chu Minh Đ, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Chị Tạ Thị S, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1984

+ Ông Ngô Đình H1, sinh năm 1960

Đều cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt chị M và chị S, những người làm chứng khác đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/12/2022, anh Nguyễn Văn Kh, anh Lê Minh Kh1 đi ăn sáng tại quán của anh Vũ Văn Nh, gặp bị cáo Khúc Văn B và anh Chu Minh Đ cũng đang ăn sáng và uống rượu tại quán. Do anh Kh1 quen B từ trước nên anh Kh1 cùng anh Kh sang mời rượu B và anh Đạt đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày tất cả rủ nhau đến quán bia của chị Tạ Thị S để uống bia tiếp. B gọi thêm anh Nguyễn Công Tr đến quán của chị S uống bia cùng. Tại đây, anh

Kh1 rú B vật tay thì nhưng B từ chối, anh Kh1 có lời nói khiêu khích và chửi B, hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. B bực tức dùng tay pH đứng đối diện anh Kh1 tát 01 nhát vào má bên trái của anh Kh1. Thấy vậy anh Đạt, anh Triệu đứng giữa B và anh Kh1 đẩy 02 người lùi lại, anh Kh dùng hai tay ôm B từ phía sau, ghì cổ để B không đánh anh Kh1 nữa. Anh Kh1 đi ra khỏi quán trước để tránh B, B cùng mọi người đi ra sau. Khi đến gần cổng, B bảo Kh “anh can như thế là không được”, rồi dùng tay phải nắm 01 nhát vào má trái anh Kh. Thấy vậy anh Đạt, anh Tr tiếp tục can ngăn giữ B lại và bảo anh Kh đi về. Sau đó anh Kh đến quán bia của gia đình anh Lê Trọng Tr và gọi cho anh Đ, anh Kh1 đến uống bia cùng. Do bức xúc việc anh Kh dùng hai tay ghì cổ và ôm không để B đánh anh Kh1 nên B gọi điện cho bị cáo Lê Văn H đến đón với mục đích đi tìm anh Kh để đánh. Đến khoảng 11 giờ, H đi xe máy đến đón B ở quán bia của chị Siêm, sau đó chở B đến quán bia của anh Tr theo chỉ dẫn của B. Đến trước cửa quán, thấy xe máy của anh Kh1 dựng trước cửa quán, B bảo H: “Chúng nó đang trong này”. B bảo H dừng xe rồi cùng vào quán. Thấy anh Kh1, anh Kh, anh Đ đang ngồi uống bia trong quán, B tiến đến đứng trước mặt, đối diện với anh Kh đang ngồi, dùng tay phải cầm 01 cốc thủy tinh trên bàn đập vào đầu anh Kh 03 nhát, nhát thứ nhất đập ngang từ pH sang trái trúng vào má bên trái của anh Kh, nhát thứ hai đập từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu của anh Kh, nhát thứ B anh Kh cúi người xuống bị đập sượt qua lưng và dùng chân pH đá 02 nhát vào mặt anh Kh. H đứng bên cạnh anh Kh dùng chân pH đạp 01 nhát vào đỉnh đầu anh Kh, cầm 01 ghế nhựa đập 01 nhát từ trên xuống vào lưng của anh Kh từ phía sau làm anh Kh ngã xuống đất, dùng tay pH nắm 01 nhát vào người anh Kh. Lúc này thấy anh Kh bị chảy máu trên đầu và mặt, anh Kh1, anh Đ và anh Tr ra can ngăn; anh Kh đứng dậy ra khỏi quán và đi bộ về phía cây xăng Cầu Công, xã Cộng Hòa. B lấy 01 điều cày bằng gỗ dựng ở cạnh bàn uống bia chạy đuổi theo anh Kh nhưng được mọi người can ngăn giữ lại được; B tiếp tục đi vào trong quán lấy trên kệ bếp của quán 01 một con dao, loại dao bài dài 34,5cm, cán dao bằng gỗ màu nâu nhạt dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 22cm, bản rộng 07cm (là dao của gia đình anh Tr dùng để chế biến thức ăn) rồi bảo H lấy xe máy chở B đuổi theo anh Kh để đánh tiếp. H chở B đến khu vực lề đường trước cửa nhà anh Lê Khắc D (cách quán của anh Tr 67 mét) đuổi kịp anh Kh. Anh Kh thấy B cầm dao đuổi đến sợ hãi quỳ hai chân xuống đường rồi giơ hai tay ôm đầu xin. B xuống xe tiến về phía anh Kh, dùng tay phải cầm dao hướng phần sống dao (phần lưỡi dao quay vào trong hướng về phía B) chém từ trên xuống dưới vào vùng đầu Kh 02 nhát khi anh Kh đang giơ

hai tay ôm đầu thì bị chém trúng vào mu đốt 1 ngón 3, mu đốt 1 ngón 4 bàn tay trái và xương quay tay trái. B dùng chân pH đá 02 nhát vào mặt và người làm anh Kh ngã ra phía sau. Được mọi người can ngăn nên B không đánh anh Kh nữa. Hậu quả: Anh Kh bị thương tích vùng đầu, đuôi mắt trái, gò má trái, cung mày trái; mu đốt 1 ngón 3, mu đốt 1 ngón 4 bàn tay trái và xương quay tay trái được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân, huyện Hưng Hà rồi chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 525/22/TgT ngày 29/12/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Nguyễn Văn Kh: Tổn thương do vật cứng có cạnh tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng đầu và bàn tay trái. Tổn thương do vật cứng tác động làm gãy đầu dưới xương quay tay trái. Đã được xử trí: khâu vết thương phần mềm, kháng sinh, truyền dịch, giảm đau, đặt nẹp bột và chăm sóc vết thương. Hiện tại: thi thoảng còn đau đầu, đau các vết thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%.

Công văn số 14/CV-TTPY ngày 08/02/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận: Vùng đỉnh đầu có 02 vết thương: vết thương thứ nhất kích thước (2x1)cm: 01%; vết thương thứ hai kích thước (1,2x0,1) cm: 01%. Vùng đuôi mắt trái và gò má trái có đám xước da và sưng nề: 00%. Vùng cung mày trái có vết xước da đã bong vẩy máu: 00%. Vùng mu bàn tay trái có nhiều vết xước da: 00%. Mặt mu đốt 1 ngón 3 bàn tay trái có vết thương kích thước (3x0,1) cm: 01%. Mặt mu đốt 1 ngón 4 bàn tay trái có vết thương kích thước (0,7x0,2) cm: 01%. Gãy đầu dưới xương quay trái: 08%. Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Kh tại thời điểm giám định là 12% (*Mười hai phần trăm*). Các thương tích do vật cứng có cạnh gây nên.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSHH ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Khúc Văn B, Lê Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Khúc Văn B, Lê Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm e khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Khúc Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày

23/12/2022. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm e, h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/12/2022, tại quán bia của anh Nguyễn Trọng Tr, Khúc Văn B đã có hành vi cầm 01 cốc thủy tinh (là hung khí nguy hiểm) đập 03 nhát, 01 nhát trúng vào đỉnh đầu, 01 nhát trúng vào má bên trái, 01 nhát đập sượt qua lưng và dùng chân pH đá 02 nhát vào mặt anh Nguyễn Văn Kh. Khi anh Kh bỏ chạy, B tiếp tục cầm dao (là hung khí nguy hiểm) đuổi theo đến khu vực lề đường trước cửa nhà anh Lê Khắc Doãn (cách quán bia của anh Tr 67 mét), sau đó quay ngược phần sống dao chém 2 nhát về phía vùng đầu của anh Kh lúc này đang quỳ xuống gối 02 tay ôm đầu gây thương tích mặt mu đốt 1 ngón 3, mặt mu đốt 1 ngón 4 bàn tay trái và đầu dưới xương quay tay trái của anh Kh. Lê Văn H có hành vi điều khiển xe mô tô chở B đến quán bia của anh Tr đánh anh Kh, dùng chân đạp 01 nhát vào đỉnh đầu, cầm 01 ghế nhựa đập 01 nhát vào lưng và dùng tay nắm 01 nhát vào người anh Kh, sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô chở B đuổi theo chém anh Kh. Hậu quả: Anh Kh bị thương vùng đỉnh đầu, mặt mu đốt 1 ngón 3, mặt mu đốt 1 ngón 4

bàn tay trái và đầu dưới xương quay tay trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Kh tại thời điểm giám định là 12%.

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất nhưng các bị cáo đã sử dụng dao và cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, quy định

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60%;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

... ””

[3] Về tính chất, mức độ và vai trò phạm tội: Hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo B là người rủ bị cáo H và trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao, cốc thủy tinh gây thương tích cho bị hại. Bị cáo H đã chở bị cáo B đến đánh bị hại và tham gia đâm đá, cầm ghế nhựa đánh bị hại. Do đó, bị cáo B giữ vai trò cao hơn bị cáo H.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại sau khi bị hại đã quỳ chân xuống đường giơ hai tay ôm đầu xin, thể hiện sự quyết liệt, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng của các bị cáo nên các bị cáo B, H đều pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H đang có tiền án nên bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo hết sức nguy hiểm cho bị hại, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Chính vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Bị cáo B giữ vai trò cao hơn nên pH chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng); bị hại không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 con dao đã qua sử dụng, loại dao bài dài 34,5cm, cán dao bằng gỗ màu nâu nhạt dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 22cm, bản rộng 07cm, trọng lượng 80 gam,

phần sống dao có khuyết một lỗ tròn, sống dao có gợn sóng hình răng cưa; 03 cốc thủy tinh đã qua sử dụng, loại có quai, in logo Bia Hạ Long, chiều cao cốc 12,5cm, đường kính miệng cốc 07cm, trọng lượng 01 cốc là 280 gam; 01 ghế nhựa đã qua sử dụng, dạng ghế tựa màu đỏ, in logo VIET NHAT PLASTIC, tại vị trí bên phải chân ghế trước cách dưới chân ghế 15cm có vết trượt xước hướng từ trên xuống dưới; 01 điều cày đã qua sử dụng bằng tre màu nâu đen, miệng bít nhựa màu trắng, quần băng dính màu đen, dài 65cm, đường kính miệng ống 4,8cm. Đây đều là hung khí các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và là tài sản thuộc sở hữu của anh Lê Trọng Tr nhưng anh Tr không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với hành vi dùng tay phải tát 01 phát vào má bên trái anh Lê Minh Kh1 của Khúc Văn B vào ngày 23/12/2022, anh Kh1 không bị thương tích gì và không yêu cầu xử lý gì với hành vi của Khúc Văn B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hưng Hà không xử lý hành vi trên của Khúc Văn B là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Khúc Văn B, Lê Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm e khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Khúc Văn B 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2022.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm e, h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm 03 (B) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao đã qua sử dụng, loại dao bài dài 34,5cm, cán dao bằng gỗ màu nâu nhạt dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 22cm, bản rộng 07cm, trọng lượng 80 gam, phần sống dao có khuyết một lỗ

tròn, sống dao có gợn sóng hình răng cưa; 03 cốc thủy tinh đã qua sử dụng, loại có quai, in logo Bia Hạ Long, chiều cao cốc 12,5cm, đường kính miệng cốc 07cm, trọng lượng 01 cốc là 280 gam; 01 ghế nhựa đã qua sử dụng, dạng ghế tựa màu đỏ, in logo VIET NHAT PLASTIC, tại vị trí bên pH chân ghế trước cách dưới chân ghế 15cm có vết trượt xước hướng từ trên xuống dưới; 01 điều cày đã qua sử dụng bằng tre màu nâu đen, miệng bít nhựa màu trắng, quần băng dính màu đen, dài 65cm, đường kính miệng ống 4,8cm.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 07/4/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Khúc Văn B, Lê Văn H, mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng

